

Bản án số: 19/2018/HNGĐ- ST
Ngày: 21/8/2018.
*V/v: Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị TH H.**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô Quang Lực**

2. Ông **Lò Văn Tiên**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Thụ** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 106/2018/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018, về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Mạnh T**- sinh năm 1974

Địa chỉ: Số nhà 80, tổ dân phố 13, phường N Th, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ;

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thu H**- sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ dân phố 03, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa ông Nguyễn Mạnh Trình bày:**

Tôi và bà Nguyễn Thu H ly hôn năm 2017 theo bản án hôn nhân sơ thẩm số 18/2017/ HNGĐ-ST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Về con chung, tôi và bà H có hai con chung là Nguyễn Trường G – sinh ngày 26/11/2010 và Nguyễn Ngọc H – sinh ngày 02/01/2013. Theo quyết định của Tòa án, giao cả hai con chung cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và theo nguyện vọng của bà H thì tôi không phải cấp dưỡng cho con chung. Hiện tại, xét thấy tôi đã có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con chung đối với con chung Nguyễn Trường G, tôi đã có nhà cửa ổn định tại địa chỉ số nhà 80, tổ dân phố 13, phường N Th, thành phố Đ B Ph và thực tế con

chung Nguyễn Trường G cũng đang ở với tôi. Tôi cũng có nguồn thu nhập thêm mỗi tháng 3.000.000 đồng từ việc cho thuê nhà. Do vậy tôi đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung đối với cháu Nguyễn Trường G cho tôi để tôi được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu, để đảm bảo cuộc sống sinh hoạt học hành hàng ngày của cháu G.

Tại bản tự khai ngày 11/4/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn là bà Nguyễn Thu H trình bày:

Trong đơn ông Nguyễn Mạnh T có hợp đồng lao động với Doanh nghiệp tư nhân TM Ngọc S nhưng thực tế ông T không đi làm ở đó vì bà Nguyễn Thúy H là vợ của ông S Giám đốc doanh nghiệp tư nhân Ngọc S đó là em gái của ông T, hiện tại ông T chưa có việc làm ổn định, chưa có thu nhập cũng chưa có nhà, đang đi ở nhờ nhà bố mẹ, khi cháu G ở với ông T không bảo ban con học còn cho con đánh điện tử, tôi còn thấy mọi người nói ông T còn cho cháu G đi cùng ông T đi uống Methadone cũng có lúc còn đưa cháu G đi mua ma túy, hiện tại ông T đang điều trị Methadone, vì vậy tôi thấy ông T không có đủ điều kiện để đảm bảo cuộc sống hàng ngày cho cháu G. Tôi không nhất trí với yêu cầu của ông T thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đối với con chung Nguyễn Trường G. Nếu ông T đi làm có thu nhập ổn định và đã điều trị ổn định không phải uống Methadone thì tôi sẽ để ông T nuôi dưỡng cháu G. Hiện nay tôi đã đón cháu G và chuyển trường về học gần nhà tôi.

Ngày 03/4/2018 cháu Nguyễn Trường G trên 7 tuổi có ý kiến: Bố mẹ cháu đã ly hôn cháu xin được ở với bố và muốn bố dạy dỗ chăm sóc. (bản tự khai của cháu G có chữ ký của ông T).

Ngày 13/6/2018 Tòa án nhân dân nhận bản tự khai của cháu Nguyễn Trường G trên 7 tuổi có ý kiến: Bố mẹ cháu đã ly hôn cháu ở tạm với bố và ông bà để đi học. Nay cháu đã được nghỉ hè cháu muốn được chuyển trường về ở với mẹ. (bản tự khai của cháu G có chữ ký của bà H).

Ngày 18/7/2018 Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã hòa giải lần 2 cháu G có quan điểm như sau:

*** Ý kiến của cháu Nguyễn Trường G – sinh ngày 26/11/2010**

Hiện nay cháu học lớp 2; đến tháng 9 năm 2018 cháu vào học lớp 3. Sau khi bố mẹ cháu ly hôn năm 2017 cháu ở với mẹ cháu là Nguyễn Thu H, đến năm lớp 2 cháu ở với bố và ông bà nội vì trường học gần nhà ông bà nội cháu. Cháu ở với ông bà nội và bố, cháu không biết là nhà của ai.

Hiện nay cháu đang ở với mẹ cháu tại nhà bà ngoại và có bác cháu. Nay cháu muốn ở với mẹ cháu là Nguyễn Thu H vì mẹ nộp tiền học cho cháu.

Bản tự khai cháu viết gửi Tòa án có chữ ký của mẹ cháu là do cháu viết đúng ý nguyện vọng của cháu; bản tự khai ngày 03/4/2018 cháu tự viết và đúng bố cháu ký. Hiện nay mẹ cháu đã chuyển cháu về học ở trường tiểu học Bế Văn Đàn. Đến nay cháu

vẫn muốn về ở với mẹ.

Tại phiên tòa ông T, bà H và cháu G vẫn giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn đối với bị đơn, do đó cần xác định đây là vụ việc tranh chấp thuộc quan hệ pháp luật hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, được quy định tại khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về Nội dung:

[1] Đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con: Căn cứ vào Bản án số 18/HNGĐ – ST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã có hiệu lực pháp luật thì giao cháu Nguyễn Trường G cho bà Nguyễn Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình giao cháu G cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cháu G có về ở với ông T và cháu G cũng có nguyện vọng về ở với ông T. Tại bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ông T đã khẳng định ông có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trường G, ông T đã có nhà cửa ổn định tại địa chỉ số nhà 80, tổ dân phố 13, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, ông T lái xe cho Doanh nghiệp Ngọc S có thu nhập 5.000.000 đồng/1 tháng và thực tế con chung Nguyễn Trường G cũng đang ở với ông T. Tôi cũng có nguồn thu nhập thêm mỗi tháng 03 triệu đồng từ việc cho thuê nhà.

Bà H không chấp nhận chứng cứ của ông T đưa ra như sau: Ông T chưa có công việc ổn định, đang sống nhờ bố mẹ đẻ, chưa có nhà riêng, việc ông T khai là đi lái xe tại Doanh nghiệp Ngọc S là không đúng vì thực tế ông T không đi làm chỉ ở nhà, với Hợp đồng ký giữa ông T và Doanh nghiệp ký và nộp cho Tòa án là do chồng em gái ông T làm Giám đốc ký cho ông T tôi không chấp nhận. Đối với 3.000.000 đồng ông T khai tiền thuê nhà là nhà chung của tôi và ông T chưa chia, ông T đã thu khoản tiền đó, ông T không quản lý con hay cho con chơi điện tử, nhiều lần ông T đi mua ma túy và đi uống Methadone tại phường ông T có đưa cả con theo đi. Do vậy ông T không đủ điều kiện nuôi cháu G. Bà H không nhất trí giao cháu G cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi ly hôn ông T và bà H đều phải có trách nhiệm trong việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Quá trình thu thập chứng cứ, do cháu G đã lên tám tuổi nên Tòa án phải hỏi nguyện vọng của cháu muốn được ở với bố hay mẹ, tại buổi hòa giải và tại phiên tòa cháu G cũng có nguyện vọng xin được ở với mẹ vì bố không hay ở nhà cháu được ông bà nội chăm sóc, bố cháu không có điều kiện cho cháu tiền nộp học, thực tế ông T đang đi uống Methadone tại Trung tâm phòng chống HIV/SIDS Điện Biên. Ông T không chấp

nhận lời khiếu nại của bà H nhưng không đưa ra căn cứ nào để chứng minh lời khai và các chứng cứ bà H là đưa ra là không có cơ sở. Đối với bà H có công việc và có lương ổn định đảm bảo chăm sóc nuôi dưỡng cháu G và bản thân cháu G cũng mong muốn ở với mẹ.

Tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định:

1. Trong trường hợp có đơn yêu cầu của cha, mẹ hoặc các nhân, tổ chức..., Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

....
b, Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.

Xét yêu cầu của ông T xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, để ông được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu G là không có cơ sở, không phù hợp với quy định của pháp luật và cũng không phù hợp với nguyện vọng của cháu G, nên HĐXX không chấp nhận.

[2] Đối với việc cầu cấp dưỡng nuôi con: Ông T và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về lệ phí, án phí Tòa án, ông T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của ông T không được Tòa chấp nhận. Bà H không phải chịu án phí. Ông T đã nộp án phí theo biên lai số: AA/2016/0001768 ngày 04/4/2018.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 82; khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 3 Điều 28, 35, 39; 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự,

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Mạnh T về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

2. Giao cháu Nguyễn Trường G - sinh ngày 26/11/2010 cho bà Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Mạnh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Mạnh T có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của các con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức khác theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về lệ phí, án phí Tòa án, ông T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của ông T không được Tòa chấp nhận. Bà H không phải chịu án phí. Ông T đã nộp án phí theo biên lai số: AA/2016/0001768 ngày 04/4/2018.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/8/2018)/.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TPĐBP;
- Ủy ban ND Phường Nam Thanh;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPĐBP;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị TH H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thu H

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH
PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Điện Biên Phủ, ngày 05 tháng 9 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 9 năm 2017

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu H

Các Hội thẩm nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên:

Bà: Lò Thị Dĩnh

Ông: Ngô Quang Lực

T hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 120/2017/TLST- HNGĐ

Ngày 13 tháng 6 năm 2017 về việc về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” , giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Sỹ Thu Uyên** - Sinh năm: 1982;

- Bị đơn: **Anh Trương Văn Tuấn** - sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

a) Pháp luật áp dụng:

Áp dụng:- Khoản 2 Điều 82; khoản 1, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

- Khoản 3 Điều 28, 35, 39; Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về lệ phí, án phí Tòa án.

b) Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Sỹ Thu Uyên.

Chị Sỹ Thu Uyên được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trương Anh Tú sinh 23/11/2009 kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Anh Trương Văn Tuấn có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Trương Anh Tú 1000.000đ (Một triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Tú đủ tuổi thành niên. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Trương Văn Tuấn có quyền thăm nom các con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của các con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức khác theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trương Văn Tuấn có trách nhiệm giao cháu Trương Anh Tú, sinh 23/11/2009 cho chị Sỹ Thu Uyên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Anh Trương Văn Tuấn phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn đồng) án phí về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Tổng số án phí anh Tuấn phải chịu là 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Hoàn lại cho chị Uyên số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số AA/2016/0001476, ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/9/2017).

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 14 giờ 50 phút, ngày 05 tháng 9 năm 2017.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(*ký tên, ghi rõ họ tên*)

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(*ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu*)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên Phủ, ngày 17 tháng 8 năm 2017

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu H

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà: Cao Thị Hồng Minh

2, Ông: Lý A Hoi

Căn cứ vào khoản 1 Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 8 năm 2017, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã T hành thảo luận đối với vụ án về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Sỹ Thu Uyên** - Sinh năm: 1982;

- Bị đơn: **Anh Trương Văn Tuấn** - sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ.

NỘI DUNG THẢO LUẬN

Xét thấy, bị đơn anh Trương Văn Tuấn đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ nhất, vắng mặt không có lý do.

Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quyết định hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án "Thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con" nói trên.

Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được mở lại vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 05 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.(Địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh điện Biên)

- Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Quang Lực

Lò Thị Dĩnh

Bùi Thị Thu H

